HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN TRỌNG LUÂN

ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

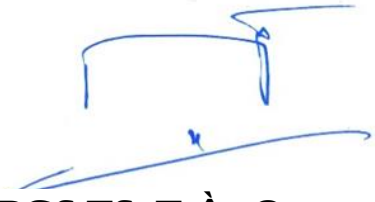
NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Mã số: 9380106

HÀ NỘI - 2026

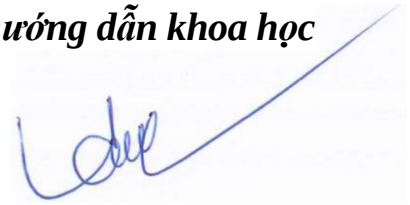
Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hội đồng



PGS.TS. Trần Quang Hiển

Người hướng dẫn khoa học



1. PGS.TS. Tăng Thị Thu Trang



2. PGS.TS. Hoàng Hùng Hải

Phản biện 1: **PGS.TS. Nguyễn Minh Hằng**
Học viện Tư pháp

Phản biện 2: **TS. Đỗ Đức Hồng Hà**
Uỷ ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

Phản biện 3: **PGS.TS. Tào Thị Quyên**
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Vào hồi 14 giờ 00 ngày 02 tháng 10 năm 2026

Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, tình hình tội phạm nói chung diễn biến ngày càng phức tạp. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, thường xuyên và lâu dài nhằm bảo vệ ANQG, trật tự an toàn xã hội và quyền con người. Trong bối cảnh đó, tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN nổi lên là một loại tội phạm phi truyền thống đặc biệt nguy hiểm xâm phạm nghiêm trọng quyền con người, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm của con người, đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội và ảnh hưởng tiêu cực đến chính sách nhân đạo của Nhà nước trong lĩnh vực y tế.

Trên tinh thần yêu cầu cấp thiết bảo vệ quyền con người của các quốc gia trên thế giới và quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và cụ thể hóa tinh thần Hiến pháp năm 2013 về bảo vệ quyền con người, lần đầu tiên trong lịch sử lập pháp, BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bắt đầu đã quy định tội danh mới "Mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người" tại Điều 154. Đây là bước tiến quan trọng, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Nhà nước, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để các cơ quan bảo vệ pháp luật, trong đó có lực lượng CSHS, tiến hành các hoạt động điều tra, xử lý tội phạm. Tuy nhiên, từ quy định của luật nội dung đến hiệu quả ADPL trong thực tiễn là một khoảng cách cần được lấp đầy bằng cơ chế ADPL khoa học và thống nhất.

Thực tiễn gần 10 năm thi hành BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 (viết tắt BLHS năm 2025) từ giai đoạn năm 2017 đến tháng 7 năm 2026 cho thấy, lực lượng CSHS đã nỗ lực triển khai đồng bộ nhiều biện pháp và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình tổ chức thực hiện hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam cũng bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập như tình hình tội phạm diễn biến ngày càng tinh vi dưới vỏ bọc "hiến tạng nhân đạo", hoạt động theo đường dây khép kín, xuyên quốc gia, dẫn đến tỷ lệ tội phạm ẩn còn rất cao, từ đó đặt ra thách thức lớn cho công tác điều tra.

Bên cạnh đó, là những bất cập, vướng mắc về mặt pháp lý như một số quy định tại Điều 154 BLHS năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành còn chưa rõ ràng, chưa thống nhất với các luật chuyên ngành (như Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người), gây khó khăn cho việc định tội danh và thu thập chứng cứ. Về năng lực chủ thể, trình độ ADPL của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ CSHS chưa đồng đều, chưa được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực y - sinh học pháp lý; công tác phối hợp liên ngành chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Trong bối cảnh đó, Nghiên cứu sinh chọn đề tài: **"*Áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam*"** làm luận án tiến sĩ ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật nhằm xây dựng hệ thống luận cứ khoa học góp phần nâng cao hiệu quả ADPL trong điều tra các loại tội phạm nói chung và tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN nói riêng của lực lượng CSHS ở Việt Nam góp phần bảo đảm an ninh, trật tự và bảo vệ quyền con người trong tình hình mới.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án làm rõ cơ sở lý luận ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS, từ đó phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các quan điểm, giải pháp bảo đảm ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài được thực hiện ở Việt Nam và ở nước ngoài. Từ đó tìm ra những nội dung đã nghiên cứu, những khoảng trống mà các công trình chưa đề cập đến và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu.

Thứ hai, tổng hợp, hệ thống, phân tích những vấn đề lý luận về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

Thứ ba, nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng ADPL. Đồng thời chỉ ra những thành tựu, hạn chế và những nguyên nhân của thành tựu, hạn chế ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Thứ tư, nêu các quan điểm và đề xuất các giải pháp ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận, thực tiễn ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam dưới góc độ ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi về nội dung:* Đề tài tập trung nghiên cứu pháp luật về điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN, nghiên cứu gồm các chế định pháp luật sau: (1) Pháp luật về thẩm quyền điều tra; (2) Pháp luật về khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng các biện pháp ngăn chặn đối với tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN; (3) Pháp luật về các biện pháp điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN; (4) Pháp luật về tạm đình chỉ điều tra, đình chỉ điều tra hoặc kết thúc điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

- *Phạm vi về chủ thể:* Chủ thể tiến hành là Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra của lực lượng CSHS các cấp thuộc Bộ Công an, Việt Nam.

- *Phạm vi về thời gian:* Luận án nghiên cứu trong khoảng thời gian từ năm 2017 đến tháng 07/2026.

- *Phạm vi về không gian:* Luận án nghiên cứu phạm vi ở Việt Nam.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được nghiên cứu dựa trên nền tảng lý luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của triết học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về Nhà nước và pháp luật, về phòng chống tội phạm, điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Về phương pháp luận, luận án dựa trên các nguyên lý duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm, nguyên tắc của Đảng, Nhà nước về phòng chống tội phạm, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN. Luận án còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phương

pháp nghiên cứu tài liệu; phương pháp khảo sát thực tiễn; phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp; phương pháp nghiên cứu điển hình; phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người; phương pháp so sánh.

5. Đóng góp mới đề tài

Thứ nhất, luận án đã nhận diện và làm sáng tỏ hơn, toàn diện và sâu sắc hơn về mặt lý luận của ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

Thứ hai, luận án nghiên cứu, phân tích và đánh giá một cách có hệ thống về những kết quả đạt được, nguyên nhân của kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Thứ ba, luận án xây dựng các quan điểm ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam. Qua đó đưa ra 07 giải pháp bảo đảm ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

6.1. Ý nghĩa lý luận

Kết quả nghiên cứu của luận án cung cấp những luận cứ khoa học giúp hoàn thiện lý luận ADPL nói chung và ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS nói riêng.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Các kết quả nghiên cứu của luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN. Đồng thời, là tài liệu tham khảo để cung cấp các luận cứ khoa học cho lực lượng CSHS Công an các cấp đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu của luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, học tập trong các cơ sở đào tạo về luật có chuyên môn liên quan đề tài luận án.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình khoa học của tác giả đã công bố liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án bao gồm 4 chương, 12 tiết.

Chương 1
TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC

1.1.1. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm

Luận án đã tập trung nghiên cứu tổng quan nhóm công trình ở trong nước liên quan đến ADPL trong điều tra tội phạm dưới dạng sách, luận án, đề tài khoa học, bài báo khoa học có giá trị tham khảo cho nghiên cứu sinh về lý luận và thực tiễn.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Luận án đã tập trung nghiên cứu tổng quan nhóm công trình ở trong nước liên quan đến tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN dưới dạng sách, luận án, đề tài khoa học, bài báo khoa học có giá trị tham khảo cho nghiên cứu sinh về lý luận và thực tiễn.

1.2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU NƯỚC NGOÀI

1.2.1. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến điều tra tội phạm

Luận án đã tập trung nghiên cứu tổng quan nhóm công trình ở nước ngoài liên quan đến điều tra tội phạm dưới dạng sách, luận án, đề tài khoa học, bài báo khoa học có giá trị tham khảo cho nghiên cứu sinh khi phân tích lý luận và thực tiễn về khung pháp luật và kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Luận án đã tập trung nghiên cứu tổng quan nhóm công trình ở nước ngoài liên quan đến tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN dưới dạng sách, luận án, đề tài khoa học, bài báo khoa học có giá trị tham khảo cho nghiên cứu sinh khi phân tích lý luận và thực tiễn về khung pháp luật và kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới.

1.3. ĐÁNH GIÁ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.3.1. Những vấn đề luận án có thể kế thừa

Trong giới hạn các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án mà tác giả đã tổng thuật được cho thấy, có nhiều công trình nghiên cứu ở trong và ngoài nước liên quan đến đề tài luận án, từ đó tác giả có thể kế thừa và phát triển trong quá trình nghiên cứu. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu chuyên sâu nào về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

1.3.2. Những vấn đề liên quan đến luận án nhưng chưa được giải quyết

Thứ nhất, về phương diện lý luận: Chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu hoàn thiện về lý luận ADPL trong lĩnh vực này. Hiện nay, các công trình khoa học cơ bản đang dừng lại trong việc nghiên cứu về lý luận chung về ADPL hoặc về điều tra tội phạm nói chung, chưa đi sâu vào nghiên cứu đặc thù của hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS. Do vậy, chưa có công trình khoa học nào có thể cung cấp đầy đủ cơ sở lý luận, phân tích cụ thể về các nội dung, các giai đoạn ADPL đặc thù hay áp dụng chế tài hình sự trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

Thứ hai, về phương diện thực tiễn: Cho đến nay các công trình trên vẫn chưa đi sâu phân tích thực trạng việc áp dụng cụ thể các quy định đặc thù về pháp luật của lực lượng CSHS trong tiến hành điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN. Ngoài ra, các công trình khoa học hiện nay chưa đề cập đến một số vấn đề quan trọng khác trong quá trình tiến hành các hoạt động điều tra mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS và chưa đánh giá thực tế về kết quả của việc lực lượng CSHS áp dụng các quy định của pháp luật trong suốt quá trình điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Thứ ba, về hệ thống quan điểm, giải pháp, kiến nghị: chưa có công trình nào đưa ra được các giải pháp cụ thể, chi tiết để bảo đảm ADPL trong điều tra riêng tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN. Các nghiên

cứu hiện tại chủ yếu mới dừng lại ở mức đề xuất các giải pháp mang tính khái quát, chung chung. Bên cạnh đó, các công trình hiện tại chưa phân tích sâu về những khó khăn và đề xuất giải pháp khắc phục cơ chế về mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng CSHS với các lực lượng trong và ngoài ngành Công an, hợp tác quốc tế ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ để bảo đảm, nâng cao hiệu quả hoạt động ADPL trong điều tra loại tội phạm này.

1.3.3. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Một là, về phương diện lý luận: Luận án cần nghiên cứu làm sáng tỏ và hoàn thiện về khái niệm, đặc điểm, vai trò, nội dung pháp luật và các giai đoạn ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN dựa trên cơ sở lý luận về Nhà nước và pháp luật. Nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận chung về ADPL và thực trạng điều tra loại tội phạm này của lực lượng CSHS. Phân tích rõ những tác động, ảnh hưởng và điều kiện bảo đảm khi ADPL vào điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

Hai là, về phương diện thực tiễn: Luận án cần nghiên cứu thực tiễn ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam hiện nay. Nội dung nghiên cứu được triển khai đối với ADPL trong giai đoạn thực hiện các bước điều tra tội phạm này. Đồng thời, đánh giá, phân tích làm rõ các kết quả đã đạt được và những hạn chế khi tiến hành ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Ba là, về hệ thống quan điểm, giải pháp, kiến nghị: Luận án cần tiếp tục nghiên cứu xác định các quan điểm và đề xuất những giải pháp có tính khả thi, cụ thể bảo đảm ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam. Đi đôi với đó, luận án cũng nghiên cứu đề xuất các giải pháp đặc thù cho cho riêng lực lượng CSHS ở Việt Nam.

1.4. GIẢ THUYẾT NGHIÊN CỨU VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU

1.4.1. Giả thuyết nghiên cứu

Cơ sở lý luận về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS là một trong những nội dung cơ bản, then

chốt để lực lượng CSHS tiến hành ADPL trong điều tra tội phạm nói chung và ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN nói riêng có giá trị bảo vệ quyền con người, bảo đảm an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó, những tác động tích cực, tiêu cực cùng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam ở mức độ nhất định, đặc thù. Thực tiễn ADPL trong điều tra tội phạm này của lực lượng CSHS ở Việt Nam phản ánh những kết quả đạt được và hạn chế cùng với nguyên nhân kèm theo. Chính vì vậy, trong bối cảnh hiện nay, việc nghiên cứu, nắm vững các quan điểm và thực hiện đồng bộ hệ thống các giải pháp là điều kiện tiên quyết bảo đảm ADPL về điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam trong thời gian tới.

1.4.2. Câu hỏi nghiên cứu

1. Áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS là gì và có đặc điểm, vai trò như thế nào? Nội dung ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS là gì? Quá trình ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS phải trải qua những giai đoạn nào? Các điều kiện bảo đảm cho hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS bao gồm những gì? Kinh nghiệm ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng thực thi pháp luật ở một số quốc gia có những đặc điểm, hạn chế và giá trị tham khảo gì cho lực lượng CSHS ở Việt Nam?

2. Các yếu tố ảnh hưởng và thực trạng ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam đã đạt được những kết quả gì và nguyên nhân kết quả đã đạt được? Những hạn chế và nguyên nhân của hạn chế đó là gì?

3. Cần xây dựng những quan điểm và giải pháp mang tính hệ thống nào để hoàn thiện thể chế pháp lý, nâng cao chất lượng chủ thể và tối ưu hóa cơ chế tổ chức thực hiện hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam?

Chương 2
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ

2.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM VÀ VAI TRÒ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ

2.1.1. Khái niệm áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự

2.1.1.1. Khái niệm tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người là hành vi nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện bằng cách cố ý dụ dỗ, lôi kéo, lừa gạt, dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác để chiếm đoạt, trao đổi mô hoặc bộ phận cơ thể người như một loại hàng hóa nhằm lấy tiền, tài sản hoặc lợi ích khác mà theo quy định phải bị xử lý hình sự.

2.1.1.2. Khái niệm điều tra tội phạm và điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Điều tra tội phạm là giai đoạn tố tụng hình sự do cơ quan điều tra hoặc các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thực hiện theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, được tiến hành kể từ khi có quyết định khởi tố vụ án hình sự đến khi ban hành bản kết luận điều tra đề nghị truy tố hoặc quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra, nhằm thu thập, kiểm tra và đánh giá chứng cứ, xác định có hay không có hành vi phạm tội, người thực hiện hành vi phạm tội, lỗi, động cơ, mục đích phạm tội, tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra, cùng các tình tiết khác thuộc đối tượng chứng minh của vụ án hình sự, làm căn cứ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự là hoạt động của quá trình tố tụng hình sự, trong đó Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, cán bộ điều tra thuộc lực lượng Cảnh sát hình sự, Bộ Công an tiến hành theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định, thông qua việc thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ hợp pháp, để xác định, xử lý, truy cứu trách nhiệm hình sự người thực hiện hành vi "mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người" nhằm xử lý người phạm tội và áp dụng pháp luật đầy đủ, đúng đắn.

2.1.1.3. Khái niệm áp dụng pháp luật và khái niệm áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự

Áp dụng pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật đặc thù mang tính quyền lực nhà nước do cá nhân hoặc cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào những quy định của pháp luật để cá biệt hoá những quy phạm pháp luật đó trong những trường hợp đối tượng cụ thể theo quy trình chặt chẽ mà pháp luật quy định; mang tính cá biệt, cụ thể đối với những quan hệ xã hội nhất định và là hoạt động đòi hỏi tính sáng tạo.

Áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự là việc Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, cán bộ điều tra thuộc lực lượng Cảnh sát hình sự trong Công an nhân dân thực hiện các quy định của pháp luật tố tụng hình sự và pháp luật có liên quan trong quá trình điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người, nhằm phát hiện và xử lý hành vi phạm tội, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

2.1.2. Đặc điểm áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự

Thứ nhất, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS là hoạt động mang tính tổ chức - quyền lực của Nhà nước.

Thứ hai, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS là hoạt động thu thập, đánh giá chứng cứ phức tạp và đặc thù bởi vì chứng cứ không chỉ là lời khai, vật chứng thông thường mà còn bao gồm hồ sơ bệnh án, giấy tờ hiến - ghép, kết luận giám định y khoa, dữ liệu tài chính, chuyển tiền, hợp đồng ngầm, kết quả giám định ADN, sinh học.

Thứ ba, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS có đối tượng phức tạp mới và đặc thù riêng.

Thứ tư, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS được tiến hành từ khi có quyết định khởi tố vụ án đến khi kết thúc điều tra làm cơ sở cho việc truy tố bị can trước pháp luật.

Thứ năm, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS là hoạt động mang tính điều chỉnh cá biệt và cụ thể đối với từng hành vi vi phạm pháp luật.

2.1.3. Vai trò áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự

Thứ nhất, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS góp phần triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bảo đảm quyền con người, quyền công dân, đẩy lùi tội phạm trong thời gian tới.

Thứ hai, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS góp phần nâng cao hiệu quả điều tra tội phạm có tổ chức và bảo đảm ANQG, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể.

Thứ ba, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS tránh oan sai, bỏ lọt tội phạm, củng cố niềm tin của xã hội.

Thứ tư, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN góp phần nâng cao trình độ năng lực chuyên môn, bản lĩnh nghề nghiệp của lực lượng CSHS.

Thứ năm, ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN góp phần tham mưu, kiến nghị, xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

2.2. NỘI DUNG PHÁP LUẬT VÀ CÁC GIAI ĐOẠN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ

2.2.1. Nội dung pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự

Nghiên cứu sinh tập trung nghiên cứu, phân tích các nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, pháp luật về khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tiến hành các hoạt động điều tra theo tố tụng hình sự về tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN người của lực lượng CSHS.

Thứ hai, pháp luật về tạm đình chỉ điều tra, đình chỉ điều tra và kết thúc điều tra, chuyển hồ sơ đề nghị Viện kiểm sát nhân dân truy tố bị can ra trước pháp luật về tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

2.2.2. Các giai đoạn áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự

Trong quá trình điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN ở Việt Nam, lực lượng CSHS thực hiện các giai đoạn ADPL để đảm bảo tính minh bạch, công bằng và hiệu quả. Các giai đoạn này gồm:

Một là, xác định, phân tích đặc trưng pháp lý, điều kiện, hoàn cảnh của vụ việc thực tế xảy ra trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

Hai là, lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp để ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

Ba là, ra quyết định áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

Bốn là, tổ chức thực hiện quyết định ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

2.3. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ

Các điều kiện cơ bản bảo đảm ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS gồm: Điều kiện bảo đảm về chính trị; điều kiện bảo đảm về pháp lý; điều kiện bảo đảm về nguồn lực vật chất; điều kiện bảo đảm về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực; điều kiện bảo đảm về quan hệ phối hợp.

2.4. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

2.4.1. Kinh nghiệm của một số quốc gia về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Nghiên cứu sinh đã lựa chọn tham khảo kinh nghiệm của một số quốc gia sau: Trung Quốc, Nga, Vương Quốc Anh, Hoa Kỳ về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

2.4.2. Những giá trị tham khảo đối với Việt Nam

Thứ nhất, các giai đoạn ADPL trong điều tra tội phạm có liên quan đến mô hoặc BPCTN cần phải xây dựng quy trình thống nhất, chặt chẽ và rõ ràng.

Thứ hai, cần mở rộng phạm vi các hành vi cấu thành tội mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Thứ ba, hình sự hóa hành vi môi giới mua bán, cấy ghép mô, BPCTN như một điều luật độc lập.

Thứ tư, quy định chặt chẽ đối với hiện tượng "du lịch ghép tạng".

Thứ năm, đấu tranh với tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN không chỉ đòi hỏi một hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ mà còn cần cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan chức năng, đặc biệt là CQĐT, VKS, cơ quan y tế, an ninh và các tổ chức xã hội.

Thứ sáu, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ ĐTV, CBĐT thuộc lực lượng CSHS trở thành các chuyên gia về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Chương 3
CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

3.1. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

3.1.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội của Việt Nam ảnh hưởng đến áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Việt Nam có đặc điểm tự nhiên thuận lợi để các đối tượng thực hiện hành vi mua bán, CĐM hoặc BPCTN lợi dụng để đưa nạn nhân (người nghèo, dễ bị lừa) ra nước ngoài thực hiện phẫu thuật, trao đổi và lẩn trốn gây khó khăn cho lực lượng CSHS trong việc xác minh và thu thập chứng cứ. Bên cạnh đó, Việt Nam là một quốc gia đang phát triển có sự phân hoá giàu nghèo sâu sắc vùng với tác động của nền kinh tế thị trường dẫn đến những người nghèo, thất nghiệp, nợ nần dễ bị dụ dỗ bán thận, gan, bộ phận khác của mình. Đồng thời, Việt Nam là một trong những nước có mật độ dân số cao với quy mô dân số hơn 100 triệu người nhưng phúc lợi xã hội còn những hạn chế, bất cập, khó khăn, thách thức. Thành tựu y học trong lĩnh vực ghép tạng ngày càng được phát huy, ứng dụng triệt để nhưng nhu cầu thực tế thì chưa đáp ứng được.

3.1.2. Tình hình tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam

Tình hình tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN qua các năm từ 2017 đến tháng 7 năm 2026 cho thấy loại tội phạm này diễn biến phức tạp, có sự tăng, giảm theo từng giai đoạn của các năm cả số vụ án và số đối tượng phạm tội. Tình hình diễn biến này xuất phát từ nhiều nguyên

nhân khác nhau về kinh tế - xã hội và mọi mặt của đời sống. Tính từ năm 2017 đến tháng 7 năm 2026 là 145 vụ, với 191 đối tượng, 346 nạn nhân, tính trung bình hàng năm xảy ra 14 vụ, chiếm khoảng gần 0,036% so với vụ phạm pháp hình sự. tình hình tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN ở Việt Nam diễn biến thất thường dẫn đến kết quả phản ánh ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS cần phải tổng kết, rút kinh nghiệm thường xuyên, liên tục.

3.1.3. Cơ cấu, tổ chức và hoạt động của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Từ ngày 01/3/2025 đến nay, cơ cấu và tổ chức, hoạt động của lực lượng CSHS ở Việt Nam có sự thay đổi và điều chỉnh không tổ chức lực lượng CSHS ở cấp huyện mà giờ chỉ còn 02 cấp là cấp Cục và tỉnh. Tại các xã, phường sẽ thành lập tổ phòng, chống tội phạm ở cơ sở với vai trò, nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm và nơi tiếp nhận, xử lý tin báo tố giác tội phạm trên địa bàn. Chức năng ADPL trong điều tra tội phạm nói chung và tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cấp huyện đưa về cấp tỉnh và bố trí ĐTV, CBĐT về cấp xã trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ hoạt động này. Với cơ cấu, tổ chức này tạo ra những thuận lợi cũng như thử thách đặt ra đối với hoạt động ADPL nói chung và ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN nói riêng của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

3.2. THỰC TRẠNG VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

3.2.1. Những kết quả đạt được về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam và nguyên nhân

3.2.1.1. Những kết quả đạt được về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Nghiên cứu sinh đã đi phân tích, đánh giá kết quả đạt được về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam qua từng giai đoạn như sau:

Giai đoạn thứ nhất: xác định, phân tích đặc trưng pháp lý, điều kiện, hoàn cảnh của vụ việc thực tế xảy ra trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Giai đoạn thứ hai: lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp để áp dụng áp dụng trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Giai đoạn thứ ba: ra quyết định áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Giai đoạn thứ tư: tổ chức thực hiện quyết định ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

3.2.1.2. Nguyên nhân của kết quả đạt được về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Thứ nhất, nguyên nhân khách quan.

Một là, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện và sát sao của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an và cấp uỷ, lãnh đạo các cấp, sự giám sát và tạo điều kiện cho hoạt động ADPL của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Hai là, các quy định của pháp luật về loại tội phạm này được ban hành, cập nhật và ngày càng hoàn thiện đã tạo ra hành lang pháp lý thuận lợi.

Ba là, điều kiện và môi trường công tác ngày càng được Đảng và Nhà nước quan tâm đối với lực lượng CSHS .

Thứ hai, nguyên nhân chủ quan.

Một là, lực lượng CSHS ở Việt Nam nhìn chung phát huy tốt tinh thần trách nhiệm trước mọi nhiệm vụ.

Hai là, lực lượng CSHS ở Việt Nam đã tích cực xây dựng các mối quan hệ hợp tác trong, ngoài ngành Công an và quốc tế về ADPL trong điều tra tội phạm nói chung và tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Ba là, lực lượng CSHS ở Việt Nam luôn phát huy được tinh thần phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN nói riêng quyết liệt, không ngừng.

3.2.2. Những hạn chế trong áp dụng pháp luật về điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam và nguyên nhân

3.2.2.1. Những hạn chế về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Nghiên cứu sinh đã đi phân tích, đánh giá những hạn chế về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam qua từng giai đoạn như sau:

Giai đoạn thứ nhất: hạn chế về xác định, phân tích đặc trưng pháp lý, điều kiện, hoàn cảnh của vụ việc thực tế xảy ra trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Giai đoạn thứ hai: hạn chế về lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp để áp dụng áp dụng trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Giai đoạn thứ ba: hạn chế ra quyết định áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Giai đoạn thứ tư: hạn chế về tổ chức thực hiện quyết định ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam.

3.2.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Thứ nhất, nguyên nhân khách quan.

Một là, những hạn chế, bất cập trong quy định của pháp luật có liên quan đến ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Hai là, về trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất trực tiếp chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

Thứ hai, nguyên nhân chủ quan.

Một là, nguyên nhân từ phía lực lượng CSHS tiến hành hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Hai là, vấn đề rào cản pháp lý để xây dựng cơ chế phối hợp, hợp tác quốc tế giữa lực lượng CSHS với các cơ quan chức năng trong và ngoài ngành Công an, giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và quốc tế.

Ba là, công tác sơ kết và tổng kết về hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm nói chung và tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam chưa được triển khai thường xuyên, liên tục và còn mang tính hình thức, đại khái.

Chương 4
QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

4.1. QUAN ĐIỂM BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

4.1.1. Bảo đảm quán triệt chủ trương, quan điểm của các cấp uỷ Đảng về phòng, chống tội phạm và yêu cầu nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Một là, phòng, chống tội phạm là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

Hai là, kết hợp giữa phòng ngừa và đấu tranh Đảng nhấn mạnh rằng phòng ngừa là yếu tố then chốt, mang tính chiến lược trong phòng, chống mọi loại tội phạm.

Ba là, thực hiện phòng và chống tội phạm trong khuôn khổ pháp luật.

Bốn là, tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế.

4.1.2. Bảo đảm các nguyên tắc, quy trình của Bộ luật Hình sự và tố tụng hình sự về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam cần tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, quy trình trong Luật hình sự và tố tụng hình sự Việt Nam đảm bảo đúng người, đúng tội không để xảy ra oan sai. Lực lượng CSHS ở Việt Nam khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN phải tôn trọng, tuân theo các nguyên tắc, quy trình của BLHS và TTHS.

4.1.3. Bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong điều tra tội phạm nói chung và tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS hiện nay ở Việt Nam luôn luôn phải hướng đến những giá trị quyền con người, quyền công dân được khẳng định ở Hiến pháp cụ thể là đảm bảo quyền về tính mạng và sức khoẻ của con người trong xã hội tiến bộ với sự phát triển lành mạnh.

4.1.4. Bảo đảm ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ trong áp dụng pháp luật về điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Một là, lực lượng CSHS ở Việt Nam cần kịp thời ứng dụng chuyển đổi số và khoa học công nghệ vào công tác ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Hai là, cần tập trung phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, truyền thông, truyền dẫn, đồng bộ đi đôi với công tác tổ chức lực lượng, quản lý, chỉ huy điều hành và hoạt động huấn luyện, đáp ứng nhu cầu nhân lực giải quyết những nguy cơ về bảo mật, an toàn thông tin.

Ba là, cần đảm bảo công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức mới có liên quan đến khoa học, công nghệ, tin học, ngoại ngữ, pháp luật, nghiệp vụ.

Bốn là, cần đảm bảo đưa ra quy trình cụ thể quá trình hiến, nhận mô, BPCTN.

Năm là, lực lượng CSHS ở Việt Nam cần lấy phòng ngừa, phát hiện sớm tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN trên không gian mạng.

4.2. GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA TỘI PHẠM MUA BÁN, CHIẾM ĐOẠT MÔ HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

4.2.1. Hoàn thiện pháp luật Hình sự, Tố tụng hình sự và Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự và các quy định pháp luật có liên quan đến điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Thứ nhất, hoàn thiện pháp luật Hình sự có liên quan đến ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Thứ hai, hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự có liên quan đến ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Thứ ba, hoàn thiện Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự có liên quan đến ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

4.2.2. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và xây dựng lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Một là, Bộ Công an và các cơ quan chức năng tham mưu, đề xuất Chính phủ cho phép triển khai thành lập tổ điều tra tội phạm mua bán, CĐM, BPCTN trong các Phòng thuộc Cục CSHS; mỗi Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập 01 tổ điều tra tội phạm mua bán, CĐM, BPCTN.

Hai là, kiện toàn bộ máy của lực lượng CSHS đúng tinh thần "Bộ tinh, tỉnh mạnh, xã bám cơ sở" với 2 cấp chuyên môn cấp Bộ và cấp tỉnh.

Ba là, Bộ Công an tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của Cục CSHS và Phòng CSHS ở Công an địa phương, gắn với điều chỉnh phân công, phân cấp.

4.2.3. Nâng cao năng lực trình độ áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của cán bộ, chiến sĩ công tác trong lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Thứ nhất, nâng cao ý thức chính trị và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, cán bộ điều tra thuộc lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Thứ hai, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, cán bộ điều tra thuộc lực lượng CSHS ở Việt Nam.

Thứ ba, có chế độ khen thưởng kịp thời đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, cán bộ điều tra với các hình thức khen thưởng khác nhau để giúp mỗi cá nhân cảm thấy được ghi nhận, từ đó tăng cường tinh thần trách nhiệm và cống hiến.

4.2.4. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và công tác tổ chức, quản lý trong Công an nhân dân về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Một là, tổ chức các đoàn kiểm tra hồ sơ điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của các đơn vị thụ lý trong lực lượng CSHS nhằm kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót để khắc phục sửa chữa và rút kinh nghiệm.

Hai là, tăng cường xây dựng lực lượng CSHS ở Việt Nam thật sự trong sạch, vững mạnh và luôn nêu cao tinh thần "gương mẫu, đi đầu" về việc triển khai, thực hiện kỷ luật, kỷ cương của Bộ Công an.

Ba là, bản thân mỗi cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng CSHS nói riêng phải "cần, kiệm, liêm, chính", có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, gương mẫu, lối sống trong sạch, lành mạnh, tiến bộ, văn minh, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, luôn nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Bốn là, với mặt trái của nền kinh tế thị trường, tiêu cực, tệ nạn xã hội, khó khăn về đời sống hàng ngày, hàng giờ kèm theo những nguyên nhân khách quan và chủ quan khác tác động, ảnh hưởng đến từng cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an nhân dân.

Năm là, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra trong Công an nhân dân về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

4.2.5. Tăng cường các nguồn lực vật chất và ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ bảo đảm cho lực lượng Cảnh sát hình sự áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Một là, cần tiếp tục có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho lực lượng CSHS ở Việt Nam trên các mặt công tác.

Hai là, tăng cường công tác đầu tư tài liệu, giáo trình, sách tham khảo, các văn bản pháp luật, tủ sách luật, thư viện điện tử phục vụ nhu cầu nghiên cứu, ADPL của Điều tra viên, cán bộ điều tra.

Ba là, cần tiếp tục cải cách chế độ tiền lương, phụ cấp để cán bộ chiến sĩ yên tâm công tác, không dao động, sa ngã trước những cám dỗ, mua chuộc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Bốn là, thực hiện thường xuyên, liên tục và sử dụng ứng dụng công nghệ số của các hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN qua các biện pháp điều tra có thể áp dụng và chuyển hoá tài liệu, chứng cứ.

Năm là, nghiên cứu hoặc tham mưu các cấp có thẩm quyền xây dựng mạng lưới cơ sở dữ liệu về tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN và nạn nhân của tội phạm này, sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo.

Sáu là, khai thác tối đa giá trị, hiệu quả của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và kết quả triển khai Đề án 06 của Chính phủ.

Bảy là, Bộ Công an và lực lượng CSHS các cấp ở Việt Nam cần tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế.

Tám là, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ để rút ngắn thủ tục giám định, xét nghiệm, giảm chi phí cho các hoạt động tìm và thu thập chứng cứ.

4.2.6. Tăng cường hợp tác giữa lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam với các lực lượng khác trong nước và quốc tế về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người

Thứ nhất, xây dựng mối quan hệ phối hợp với các lực lượng trong ngành Công an.

Thứ hai, quan hệ phối hợp với các cơ quan khác ngoài ngành Công an.

Thứ ba, tăng cường hợp tác quốc tế về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS.

4.2.7. Thường xuyên tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam

Thứ nhất, lực lượng CSHS các cấp ở Việt Nam cần có chương trình, kế hoạch đưa công tác tổng kết thành hoạt động thường xuyên, tập trung.

Thứ hai, lực lượng CSHS các cấp ở Việt Nam cần tham mưu cho lãnh đạo Bộ Công an quan tâm chỉ đạo khối Cơ quan điều tra trong lực lượng Công an nhân dân tổng kết thi hành quy định pháp luật liên quan điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN.

Thứ ba, về phân công lực lượng và các cơ quan tham gia thực hiện tổng kết, rút kinh nghiệm nên theo hướng cụ thể đối với các vụ án cụ thể.

Thứ tư, báo cáo tổng kết rút kinh nghiệm về ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam cần được phổ biến đến từng cán bộ, chiến sĩ, các cơ quan tiến hành tố tụng và trên phạm vi toàn quốc.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở nghiên cứu về hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam, luận án rút ra một số kết luận như sau:

Thứ nhất, luận án nghiên cứu, phân tích đưa ra tình hình nghiên cứu về vấn đề ADPL và điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN trong nước và nước ngoài để có thể đưa ra được những căn cứ khoa học phù hợp có giá trị tham khảo.

Thứ hai, luận án nghiên cứu, phân tích đưa ra được khái niệm, đặc điểm điều tra tội phạm và tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN. Đồng thời đưa ra được những cơ sở lý luận quan trọng về ADPL điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam như khái niệm, đặc điểm, nội dung, các giai đoạn... Từ đó có thể so sánh và học hỏi kinh nghiệm của một số quốc gia về vấn đề này để có giá trị tham khảo tại Việt Nam.

Thứ ba, luận án tập trung, phân tích, đánh giá thực trạng ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam. Chỉ ra đặc điểm, tình hình có liên quan, kết quả đạt được, hạn chế và xác định những nguyên nhân tác động đến.

Thứ tư, luận án đưa ra cơ sở, nội dung dự báo tác động đến để từ đó đưa ra những giải pháp bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động ADPL trong điều tra tội phạm mua bán, CĐM hoặc BPCTN của lực lượng CSHS ở Việt Nam./.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Trọng Luân (2021), *Nâng cao hiệu quả hoạt động xem xét dấu vết trên thân thể người bị hại trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người theo chức năng của lực lượng CSHS*, Kỷ yếu hội thảo khoa học của Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội.

2. Nguyễn Trọng Luân (2023), *Tội phạm trong lĩnh vực mua bán, chiếm đoạt mô, bộ phận của người trong pháp luật hình sự Việt Nam*, Hội thảo quốc tế của Học viện Luật và Thi hành án hình sự - Cơ quan Thi hành án Liên bang Nga, Liên bang Nga.

3. Nguyễn Trọng Luân (2023), *Một số vấn đề về hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Hội thảo quốc tế của Bộ Nội vụ Liên bang Nga - Đại học tổng hợp Matxcova, Liên bang Nga.

4. Nguyễn Trọng Luân (2025), *Hoàn thiện pháp luật về điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam*, Tạp chí Quản lý Nhà nước số 358 (11/2025), Hà Nội.

5. Nguyễn Trọng Luân (2025), *Áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người của lực lượng Cảnh sát hình sự ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội Chuyên đề số 2 (11/2025), Hà Nội.

6. Nguyễn Trọng Luân (2026), *Giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng, chống tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội, số 1 (01/2026), Hà Nội.

7. Nguyễn Trọng Luân (2026), *Kinh nghiệm quốc tế về áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người*, Tạp chí Kiểm sát, số 11 (6/2026), Hà Nội.

8. Nguyễn Trọng Luân (2026), Bảo đảm quyền con người của nạn nhân trong điều tra *tội phạm mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người ở Việt Nam*, Tạp chí Quản lý Nhà nước số 366 (7/2026), Hà Nội.